

CHÍNH PHỦ

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Số: 21 /NQ-CP

Hà Nội, ngày 21 tháng 3 năm 2011

NGHỊ QUYẾT

**Phê chuẩn số đơn vị bầu cử, danh sách các đơn vị bầu cử
và số đại biểu được bầu ở mỗi đơn vị bầu cử đại biểu
Hội đồng nhân dân tỉnh Bình Phước nhiệm kỳ 2011 - 2016**

CHÍNH PHỦ

Căn cứ Luật Bầu cử đại biểu Hội đồng nhân dân năm 2003 và Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Bầu cử đại biểu Quốc hội và Luật Bầu cử đại biểu Hội đồng nhân dân năm 2010;

Căn cứ Nghị quyết số 1018 NQ/UBTVQH12 ngày 21 tháng 01 năm 2011 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội công bố ngày bầu cử và thành lập Hội đồng bầu cử đại biểu Quốc hội khóa XIII và đại biểu Hội đồng nhân dân các cấp nhiệm kỳ 2011 - 2016;

Xét đề nghị của Bộ trưởng Bộ Nội vụ,

QUYẾT NGHỊ:

Điều 1. Phê chuẩn số đơn vị bầu cử, danh sách các đơn vị bầu cử và số đại biểu được bầu ở mỗi đơn vị bầu cử đại biểu Hội đồng nhân dân tỉnh Bình Phước nhiệm kỳ 2011 - 2016, như sau:

1. Số đơn vị bầu cử là 16 (mười sáu), danh sách các đơn vị và số đại biểu được bầu ở mỗi đơn vị bầu cử (có danh sách kèm theo).
2. Số lượng đại biểu được bầu là 63 (sáu mươi ba) đại biểu.

Điều 2. Nghị quyết này có hiệu lực thi hành kể từ ngày ký ban hành.

Điều 3. Chủ tịch Hội đồng nhân dân, Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh Bình Phước, Bộ trưởng Bộ Nội vụ và Bộ trưởng, Chủ nhiệm Văn phòng Chính phủ chịu trách nhiệm thi hành Nghị quyết này./.

Nơi nhận:

- Hội đồng bầu cử;
- Thủ tướng, các PTT Chính phủ;
- HĐND, UBND tỉnh Bình Phước;
- Ủy ban TWMTTQ Việt Nam;
- Ban Tổ chức Trung ương;
- Bộ Nội vụ;
- VPCP: BTCN, các PCN, Công TTĐT, các Vụ: TH, PL;
- Lưu: Văn thư, TCCV (3b).XH.28

TM. CHÍNH PHỦ
THỦ TƯỚNG



Nguyễn Tấn Dũng



CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

DANH SÁCH

Đơn vị bầu cử và số đại biểu được bầu ở mỗi đơn vị bầu cử đại biểu
Hội đồng nhân dân tỉnh Bình Phước nhiệm kỳ 2011 - 2016
(Ban hành kèm theo Nghị quyết số 21/NQ-CP
ngày 21 tháng 3 năm 2011 của Chính phủ)

TT	ĐƠN VỊ BẦU CỬ	ĐƠN VỊ HÀNH CHÍNH	SỐ ĐẠI BIỂU ĐƯỢC BẦU Ở MỖI ĐƠN VỊ BẦU CỬ
1	Số 1	Huyện Đồng Phú (gồm các xã: Thuận Lợi, Thuận Phú, Đồng Tâm, Đồng Tiến, Tân Hưng)	3
2	Số 2	Huyện Đồng Phú (gồm các xã: Tân Phước, Tân Lợi, Tân Hòa, Tân Tiến, Tân Lập và thị trấn Tân Phú)	3
3	Số 3	Huyện Chơn Thành	5
4	Số 4	Huyện Hớn Quản (gồm các xã: An Khương, Thanh An, Tân Lợi, Tân Hưng, Tân Quan, Phước An)	4
5	Số 5	Huyện Hớn Quản (gồm các xã: Tân Khai, Thanh Bình, Minh Đức, An Phú, Minh Tâm, Đồng Nơ, Tân Hiệp)	3
6	Số 6	Thị xã Bình Long	4
7	Số 7	Huyện Lộc Ninh (gồm các xã: Lộc Hiệp, Lộc Quang, Lộc Phú, Lộc An, Lộc Hòa, Lộc Thạnh, Lộc Tấn và thị trấn Lộc Ninh)	4
8	Số 8	Huyện Lộc Ninh (gồm các xã: Lộc Thái, Lộc Thiện, Lộc Thuận, Lộc Điền, Lộc Khánh, Lộc Thành, Lộc Thịnh, Lộc Hưng)	4
9	Số 9	Thị xã Đồng Xoài (gồm các phường: Tân Bình, Tân Thiện, Tân Xuân và xã Tiến Hưng)	3
10	Số 10	Thị xã Đồng Xoài (gồm các phường: Tân Đồng, Tân Phú và các xã Tiến Thành, Tân Thành)	3
11	Số 11	Thị xã Phước Long	3

12	Số 12	Huyện Bù Gia Mập (gồm các xã: Đắc O, Bù Gia Mập, Bình Thắng, Phú Nghĩa, Phú Văn, Đức Hạnh, Phước Tân, Bình Sơn, Đa Kia, Phước Minh)	5
13	Số 13	Huyện Bù Gia Mập (gồm các xã: Bình Tân, Long Hưng, Bù Nho, Long Hà, Long Bình, Long Tân, Phú Riêng, Phú Trung)	5
14	Số 14	Huyện Bù Đốp	4
15	Số 15	Huyện Bù Đăng (gồm các xã: Bom Bo, Bình Minh, Đắc Nhau, Đường Mười, Thọ Sơn, Phú Sơn, Đồng Nai và thị trấn Đức Phong)	5
16	Số 16	Huyện Bù Đăng (gồm các xã: Minh Hưng, Đức Liễu, Thống Nhất, Đăng Hà, Phước Sơn, Đoàn Kết, Nghĩa Trung, Nghĩa Bình)	5